

GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH VÀ HỘI CHẨN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	Danh mục dịch vụ	Mức giá cụ thể
I	Danh mục BHYT thanh toán	
1	Giá khám bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng 1	50,600
	Giá khám bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng 2	45,000
	Giá khám bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng 3	39,800
	Giá khám bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng 4	36,500
	Giá Khám bệnh tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn	36,500
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh).	200,000
II	Danh mục không thuộc Quỹ BHYT thanh toán nhưng không phải là dịch vụ theo yêu cầu	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160,000
4	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160,000
5	Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động (không kể xét nghiệm, X-quang)	450,000

